

BIỂU MẪU (FORM)



Khôi 12 bài tập bài 6

Câu 1: Để tạo biểu mẫu ta chọn đối tượng nào trên bảng chọn đối tượng?

- A. Queries B. Forms C. Tables D. Reports

Câu 2: Trong Access, ta có thể sử dụng biểu mẫu để :

- A. Tính toán cho các trường tính toán
B. Sửa cấu trúc bảng
C. Xem, nhập và sửa dữ liệu
D. Lập báo cáo

Câu 3: Trong Access, muốn tạo biểu mẫu theo cách dùng thuật sĩ, ta chọn:

- A. Create form for using Wizard
B. Create form by using Wizard
C. Create form with using Wizard
D. Create form in using Wizard

Câu 4: Trong Access, muốn tạo biểu mẫu theo cách tự thiết kế, ta chọn:

- A. Create form in Design View
B. Create form by using Wizard
C. Create form with using Wizard
D. Create form by Design View

Câu 5: Các thao tác thay đổi hình thức biểu mẫu, gồm:

- A. Thay đổi nội dung các tiêu đề
- B. Sử dụng phông chữ tiếng Việt
- C. Di chuyển các trường, thay đổi kích thước trường
- D. Cả A, B và C đều đúng






Câu 6: Chỉnh sửa biểu mẫu (thay đổi hình thức biểu mẫu) chỉ thực hiện được ở chế độ:



- A. Thiết kế
- B. Trang dữ liệu
- C. Biểu mẫu
- D. Thuật sĩ

Câu 7: Trong chế độ thiết kế của biểu mẫu, ta có thể:

- A. Sửa đổi thiết kế cũ
- B. Thiết kế mới cho biểu mẫu, sửa đổi thiết kế cũ
- C. Thiết kế mới cho biểu mẫu, xem hay sửa đổi thiết kế cũ
- D. Thiết kế mới cho biểu mẫu, xem hay sửa đổi thiết kế cũ, xem, sửa, xóa và nhập dữ liệu


Câu 8: Để làm việc trong chế độ thiết kế của biểu mẫu, ta thực hiện:


- A. Chọn biểu mẫu rồi nhấp nút 
- B. Chọn biểu mẫu rồi nhấp nút  hoặc nhấp nút  nếu đang ở chế độ biểu mẫu
- C. Chọn biểu mẫu rồi nhấp nút  và nhấp nút  nếu đang ở chế độ thiết kế


D. Chọn biểu mẫu rồi nhấn nút  hoặc nhấn nút  nếu đang ở chế độ thiết kế

Câu 9: Để làm việc trong chế độ biểu mẫu, ta không thực hiện thao tác nào sau đây?

A. Nháy đúp chuột lên tên biểu mẫu

B. Chọn biểu mẫu rồi nhấn nút 

C. Nháy nút , nếu đang ở chế độ thiết kế

D. Nháy nút , nếu đang ở chế độ thiết kế

Câu 10: Cho các thao tác:

(1) Gỡ tên cho biểu mẫu rồi nhấn Finish

(2) Chọn đối tượng Form trong bảng chọn đối tượng rồi nhấn đúp vào Create form by using wizard

(3) Chọn kiểu cho biểu mẫu rồi nhấn Next

(4) Chọn cách bố trí biểu mẫu rồi nhấn Next

(5) Trong hộp thoại Form Wizard, chọn bảng (hoặc mẫu hỏi) từ ô Tables/Queries, tiếp theo là chọn các trường đưa vào biểu mẫu rồi nhấn Next

Trình tự các thao tác để có thể thực hiện tạo biểu mẫu bằng cách dùng thuật sĩ sẽ là:

A (2) → (5) → (3) → (4) → (1)

B. A (2) → (5) → (4) → (3) → (1)

C. (5) → (2) → (3) → (4) → (1)

D. A (2) → (3) → (4) → (5) → (1)

Đáp án

Câu 1: Các đối tượng trong bảng chọn đối tượng là:

- + Bảng (table) dùng để lưu trữ dữ liệu
- + Mẫu hỏi (query) dùng để sắp xếp, tìm kiếm và kết xuất dữ liệu xác định từ một hoặc nhiều bảng
- + Biểu mẫu (form) giúp tạo giao diện thuận tiện cho việc nhập và hiện thông tin.
- + Báo cáo (report) được thiết kế để định dạng, tính toán, tổng hợp các dữ liệu được chọn và in ra.

Đáp án: B

Câu 2: Trong Access , biểu mẫu (form) giúp tạo giao diện thuận tiện cho việc nhập, sửa chữa và hiện thông tin.

Đáp án: C

Câu 3: Trong Access, muốn tạo biểu mẫu theo cách dùng thuật sĩ, ta chọn đối tượng Form trong bảng chọn đối tượng rồi nháy đúp vào Create form by using wizard...

Đáp án: B

Câu 4: Trong Access, muốn tạo biểu mẫu theo cách tự thiết kế, ta chọn đối tượng Form trong bảng chọn đối tượng rồi nháy đúp vào Create form in Design View.

Đáp án: A



Câu 5: Các thao tác thay đổi hình thức biểu mẫu, gồm:

- + Thay đổi nội dung các tiêu đề
- + Sử dụng phông chữ tiếng Việt
- + Di chuyển các trường (Thực hiện khi con trỏ hình bàn tay)
- + Thay đổi kích thước trường (Thực hiện khi con trỏ hình mũi tên 2 đầu).

Đáp án: D

Câu 6: Chinh sửa biểu mẫu (thay đổi hình thức biểu mẫu) chỉ thực hiện được ở chế độ thiết kế . Các thao tác thay đổi hình thức biểu mẫu gồm: thay đổi nội dung các tiêu đề, sử dụng phông chữ tiếng Việt, di chuyển các trường, thay đổi kích thước trường.

Đáp án: A



Câu 7: Trong chế độ thiết kế của biểu mẫu, ta có thể thiết kế mới cho biểu mẫu, xem hay sửa đổi thiết kế cũ. Để làm việc trong chế độ thiết kế của biểu mẫu, ta thực hiện Chọn biểu mẫu rồi nhấp nút  hoặc nhấp nút  nếu đang ở chế độ biểu mẫu.

Đáp án: C

Câu 8: Trong chế độ thiết kế của biểu mẫu, ta có thể thiết kế mới cho biểu mẫu, xem hay sửa đổi thiết kế cũ. Để làm việc trong chế độ thiết kế của biểu mẫu, ta thực hiện Chọn biểu mẫu rồi nhấp nút hoặc nhấp nút nếu đang ở chế độ biểu mẫu.

Đáp án: B

Câu 9: Để làm việc trong chế độ biểu mẫu, ta thực hiện các cách sau:

- + Nháy đúp chuột lên tên biểu mẫu
- + Chọn biểu mẫu rồi nhấp nút 
- + Nháy nút  , nếu đang ở chế độ thiết kế.

Đáp án: C

Câu 10: Trình tự các thao tác để thực hiện tạo biểu mẫu bằng cách dùng thuật sĩ là:

- + Chọn đối tượng Form trong bảng chọn đối tượng rồi nhấp đúp vào Create form by using wizard
- + Trong hộp thoại Form Wizard, chọn bảng (hoặc mẫu hỏi) từ ô Tables/Queries, tiếp theo là chọn các trường đưa vào biểu mẫu rồi nhấn Next

- + Chọn cách bố trí biểu mẫu rồi nhấn Next
- + Chọn kiểu cho biểu mẫu rồi nhấn Next
- + Gõ tên cho biểu mẫu rồi nháy Finish

Đáp án: B